

*Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2026*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HÀ NỘI**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 339/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phan Thị Thu H** – sinh ngày 24/5/1993. CCCD số 001193032105 cấp ngày 10/05/2021.

Nơi thường trú: **Thôn H, xã T, thành phố Hà Nội.**

Bị đơn: Anh **Nguyễn Thạch T** – sinh ngày 03/9/1991. CCCD số 001091003308 cấp ngày 24/8/2022.

Nơi thường trú: **Thôn H, xã T, thành phố Hà Nội.**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;  
- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2026.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Phan Thị Thu H** và anh **Nguyễn Thạch T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị **Phan Thị Thu H** và anh **Nguyễn Thạch T** có 02 con chung là **Nguyễn Thạch Gia H1** - sinh ngày 26/9/2013, **Nguyễn Thạch Gia B** - sinh ngày 27/01/2020. Sau khi ly hôn, chị **H** trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án. Việc cấp dưỡng nuôi con chung chị **H** và anh **T** tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh **T** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản của vợ chồng, nợ chung, công sức đóng góp:** Chị **Phan Thị Thu H** và anh **Nguyễn Thạch T** không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), chị **H** xin tự nguyện chịu cả, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị **H** đã nộp theo Biên lai thu số 0007847 ngày 02/4/2026 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại chị **H** 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 7 – Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 7- THADS thành phố Hà Nội;
- UBND xã Thụ Lâm  
(Số ĐKKH 31 ngày 28/02/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án.

### THẨM PHÁN

**Trương Thị Hà**

